ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 3572 /QĐ-UBND	*Hưng Yên, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Chuyển đổi ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 80/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai, thi hành Luật Chuyển đổi số;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 230/TTr-SKHCN ngày 09/11/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Bảo Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /11/2026 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể, đầy đủ, toàn diện các nhiệm vụ, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật Chuyển đổi số (sau đây viết tắt là Luật) bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

b) Phân công nhiệm vụ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc thực hiện các hoạt động triển khai thi hành Luật theo quan điểm "06 rõ: Rõ người, rõ việc, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ kết quả".

c) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các sở, ban, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động, góp phần đưa các điểm mới, tinh thần và mục tiêu của Luật sớm đi vào cuộc sống, phát huy hiệu quả trong thực tiễn thi hành.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh; sự phối hợp chặt chẽ, thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ban, ngành, UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

b) Nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm, vai trò của cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì trong việc phối hợp các sở, ban, ngành và UBND xã, phường và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc triển khai thi hành Luật.

c) Xác định lộ trình cụ thể để bảo đảm Luật (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026) và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh.

d) Thường xuyên hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra; kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức triển khai thi hành Luật.

II. NỘI DUNG

1. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quy định của Luật Chuyển đổi số

a) Nội dung:

Tổ chức rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chuyển đổi số và sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến chuyển đổi số.

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Khoa học Công nghệ chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường

c) Thời gian thực hiện: Tháng 12/2026.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát.

2. Tổ chức quán triệt, thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về nội dung của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành

a) Nội dung:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung cơ bản của Luật Chuyển đổi số bằng các hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện, tình hình thực tế.

- Đăng tải, cập nhật toàn bộ nội dung Luật Chuyển đổi số và các văn bản quy định chi tiết thi hành trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường và các phương tiện truyền thông đại chúng, nền tảng số; các chuyên mục, chương trình, tin, bài chuyên sâu; sử dụng nhiều hình thức như mạng xã hội, ứng dụng di động, video, infographic...

b) Cơ quan thực hiện:

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Công an tỉnh; các sở, ban, ngành tỉnh; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2026 và các năm tiếp theo.

d) Sản phẩm: Hội nghị, tọa đàm, tài liệu phổ biến, tài liệu truyền thông, các bài đăng trên báo, tạp chí, phóng sự.

3. Triển khai thực hiện các chiến lược, chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ để triển khai chính sách của Nhà nước về chuyển đổi số, các hoạt động chuyển đổi số

a) Nội dung:

Tổ chức rà soát, đánh giá việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án đang triển khai có liên quan đến chuyển đổi số; đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc xây dựng các nhiệm vụ, giải pháp mới (nếu cần thiết) để phù hợp với quy định của Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ; Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường được giao chủ trì hoặc trình ban hành chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về chuyển đổi số.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Sản phẩm: Các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về chuyển đổi số.

4. Đôn đốc, theo dõi, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung: Tổ chức tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình thi hành Luật Chuyển đổi số và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Sản phẩm: Văn bản đôn đốc, hướng dẫn.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

a) Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường căn cứ nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này chủ động bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách hằng năm để triển khai thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và quy định về phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn hợp pháp khác, phù hợp với Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ.

b) Đối với các nhiệm vụ triển khai năm 2026 các sở, ban, ngành và UBND xã, phường chủ động bố trí trong nguồn ngân sách nhà nước được giao trong năm 2026 để triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được nêu trong Kế hoạch; tổng hợp, báo cáo Bộ Khoa học và Công nghệ và UBND tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính: Hằng năm, trên cơ sở tổng hợp, đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và khả năng cân đối ngân sách, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành.

3. Các sở, ban, ngành; UBND xã, phường chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này. Căn cứ nội dung Kế hoạch và tình hình thực tiễn, các sở, ban, ngành và UBND xã, phường (được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch) có trách nhiệm lồng ghép việc triển khai thi hành Luật trong chương trình, kế hoạch công tác của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; định kỳ hàng năm báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 15 tháng 12** để tổng hợp)./.